

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HÓC MÔN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 143/2025/DS-ST

Ngày 08-4-2025

V/v tranh chấp Hợp đồng
tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Ông Huỳnh Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 633/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á

Địa chỉ: D N, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trọng L, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Lầu H, Tòa nhà A, D C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Quốc C, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Thường trú: Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: Nhà không số, tổ C, ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/3/2024, bản tự khai và biên bản không tiến hành hòa giải được, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/3/2019, ông Bùi Quốc C có ký với Ngân hàng TMCP Á (gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp Thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu

nhập của ông Bùi Quốc C, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số 4791392550391714 với hạn mức sử dụng là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, ông Bùi Quốc C vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng. Do đó căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt sử dụng thẻ, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn, ngày 09/6/2020 Ngân hàng đã chuyển khoản thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Bùi Quốc C. Ngày 17/7/2020, Ngân hàng ra thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với thẻ tín dụng nêu trên.

Nay Ngân hàng TMCP Á khởi kiện yêu cầu ông Bùi Quốc C thanh toán cho Ngân hàng tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 08/4/2025 là 65.436.566 (Sáu mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm sáu mươi sáu) đồng, trong đó nợ gốc 23.180.700 (Hai mươi ba triệu một trăm tám mươi ngàn bảy trăm) đồng, lãi quá hạn 42.255.866 (Bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn tám trăm sáu mươi sáu) đồng và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng kể từ ngày 09/4/2025 cho đến khi trả hết nợ.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng ông Bùi Quốc C không đến Tòa nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về phía bị đơn ông Bùi Quốc C, Tòa án đã tổng đạt niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn ông C vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn trình bày ý kiến tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo trình tự thủ tục pháp luật quy định đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Á với ông Bùi Quốc C là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Nhà không số, tổ C, ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định nói trên theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng bị đơn Bùi Quốc C không đến, phiên tòa phải hoãn và Quyết định hoãn phiên tòa cũng được tổng đạt hợp lệ cho ông C nhưng ông C vẫn không có mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Theo lời trình bày của đại diện nguyên đơn thì vào ngày 29/3/2019, ông Bùi Quốc C do có nhu cầu tiêu dùng cá nhân nên có ký với Ngân hàng TMCP Á hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 4791392550391714 với hạn mức sử dụng là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Do ông C vi phạm cam kết không thực hiện việc thanh toán như hợp đồng đã thỏa thuận nên phát sinh tranh chấp.

Trong quá trình tố tụng, do bị đơn Bùi Quốc C không đến Tòa để cung cấp lời khai, tài liệu chứng cứ để chứng minh và tại phiên tòa bị đơn vắng mặt nên Hội đồng xét xử chỉ xem xét yêu cầu của nguyên đơn dựa trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bị đơn Bùi Quốc C không thanh toán tiền cho Ngân hàng như đã thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP Á khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Bùi Quốc C trả số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 08/4/2025 là 65.436.566 (Sáu mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm sáu mươi sáu) đồng, trong đó nợ gốc 23.180.700 (Hai mươi ba triệu một trăm tám mươi ngàn bảy trăm) đồng và lãi quá hạn 42.255.866 (Bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn tám trăm sáu mươi sáu) đồng thanh toán một lần, thi hành khi án có hiệu lực pháp luật và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 09/4/2025 theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Bị đơn Bùi Quốc C vắng mặt, không có lời khai, không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Về án phí: Bị đơn Bùi Quốc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng;

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á:

Buộc ông Bùi Quốc C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Á số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 08/4/2025 là 65.436.566 (Sáu mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm sáu mươi sáu) đồng và tiền lãi phát sinh tiếp tục được tính từ ngày 09/4/2025 theo mức lãi suất được thỏa thuận theo hợp đồng cho đến

khi ông Bùi Quốc C trả xong khoản nợ cho Ngân hàng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Ông Bùi Quốc C chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.271.828 (Ba triệu hai trăm bảy mươi một ngàn tám trăm hai mươi tám) đồng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.338.867 (Một triệu ba trăm ba mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi bảy) đồng cho Ngân hàng TMCP Á theo biên lai thu tiền số 0024520 ngày 03/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Đại diện nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hoa